

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **56** /2017/HSST

Ngày: 25-12-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Lộc

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Tư Hậu và ông Dương Quốc Tuấn.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Lê Thanh Thọ - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn H Nam - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 12 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế (11 Tôn Đức Thắng, thành phố Huế) xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 47/2017/HSST ngày 23 tháng 10 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo **Phan Văn R**, sinh ngày: 05/12/1995 tại Thừa Thiên Huế. Nơi cư trú: thôn XH, xã TV, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế. Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 5/12; nghề nghiệp: thợ sơn. Con ông Phan Văn H và bà Hồ Thị N; Vợ: Huỳnh Thị Tổ T; có 02 con, lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2017. Tiền án, tiền sự: không.

Quá trình nhân thân:

Ngày 27/9/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Phú Vang xử phạt 02 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” (Bản án số 26/2012/HSST).

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 02/01/2017 cho đến nay. Có mặt.

2. Bị cáo **Nguyễn Văn N**, sinh ngày: 20/4/1995 tại Thừa Thiên Huế. Nơi cư trú: Thôn XH, xã TV, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế. Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: thợ điện; Con ông Nguyễn Văn Th và bà Huỳnh Thị V; Vợ con: chưa có. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 02/01/2017 cho đến nay. Có mặt.

3. Bị cáo **Dương Văn H**, sinh ngày 28 tháng 02 năm 1996, tại tỉnh Thừa Thiên Huế. Nơi cư trú: Thôn CL, xã TV, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế. Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 02/12; nghề nghiệp: làm thạch cao; Con ông Lê Văn P (đã chết) và bà Dương Thị T; Vợ con: chưa có. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 25/7/2017 cho đến nay. Có mặt.

4. Bị cáo **Nguyễn Đình Bảo Q**, sinh ngày 21 tháng 6 năm 1994, tại tỉnh Thừa Thiên Huế. Nơi cư trú: Thôn DL, xã TV, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: làm

nhôm kính. Con ông Nguyễn Đình V và bà Lê Thị L; Vợ con: chưa có. Tiền án; tiền sự: không

Quá trình nhân thân: Ngày 11/02/2010, bị Công an thành phố Huế xử phạt hành chính với hình thức Cảnh cáo do Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ (Quyết định số 3178/QĐ/XPVPHC).

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 25/7/2017 cho đến nay. Có mặt.

5. Bị cáo **Huỳnh Phan Hoàng TR**, sinh ngày 08 tháng 11 năm 1986, tại tỉnh Thừa Thiên Huế. Nơi cư trú: Thôn XH, xã TV, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế. quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: thợ điện. Con ông Huỳnh Văn S và bà Phan Thị N; Vợ: Nguyễn Thị Quỳnh A, có 02 con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2013. Tiền án; tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 25/7/2017 cho đến nay. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Phan Văn R*: Luật sư Trần Đình Châu, Luật sư của Công ty Luật hợp danh Thiên Hà, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Thừa Thiên Huế. Địa chỉ: 70 Phan Chu Trinh, phường Trường An, Huế. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn N*: Luật sư Hồ Thị Hoàng Oanh, Luật sư của Công ty Luật Ngọc Hạnh và cộng sự, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Thừa Thiên Huế. Địa chỉ: 5/187 Phan Đình Phùng, phường Phú Nhuận, Huế. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Dương Văn H*: Luật sư Võ Thị Tuệ Minh, Luật sư của Văn phòng Luật sư Chuỗi giá trị, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Thừa Thiên Huế. Địa chỉ: 78 Bến Nghé, Huế. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Huỳnh Phan Hoàng TR*: Luật sư Tôn Thất Nhân Tước, Luật sư của Văn phòng Luật sư Nhân Tước, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Thừa Thiên Huế. Địa chỉ: 3/86 Ông Ích Khiêm, phường Thuận thành, Huế. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Đình Bảo Q*: Luật sư Lê Quang Huy, Luật sư của Văn phòng Luật sư Huế, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Thừa Thiên Huế. Địa chỉ: 31 Tổ Hữu, phường Phú Hội, Huế. Có mặt.

- *Người bị hại*: Anh Trần Thiên T, sinh ngày 10/5/1995 (đã chết).

- *Đại diện hợp pháp của người bị hại Trần Thiên T*:

+ Bà Nguyễn Thị B, sinh ngày 16/5/1965. Trú tại: Thôn NT, xã PT, huyện PV, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*:

1. Bà Hồ Thị N, sinh năm 1970. Trú tại: Thôn XH, xã TV, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế. Là mẹ bị cáo Phan Văn R. Có mặt.

2. Bà Phan Thị N, sinh năm 1963. Trú tại: Thôn XH, xã TV, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế. Là mẹ bị cáo Huỳnh Phan Hoàng TR. Có mặt.

3. Ông Nguyễn Đình V, sinh năm 1971. Địa chỉ: Thôn DL, xã TV, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế. Là cha bị cáo Nguyễn Đình Bảo Q. Có mặt.

4. Bà Dương Thị T, sinh năm 1966. Trú tại: Thôn CL, xã TV, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế. Là mẹ bị cáo Dương Văn H. Có mặt.

5. Bà Huỳnh Thị V, sinh năm 1956. Trú tại: Thôn XH, xã TV, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế. Là mẹ bị cáo Nguyễn Văn N. Có mặt.

6. Chị Huỳnh Phan Hà T, sinh ngày 02/02/1982. Địa chỉ: Thôn XH, xã TV, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế. Là chị ruột của bị cáo Huỳnh Phan Hoàng TR. Có mặt.

7. Anh Phan Ngô Phước S, sinh ngày 03/01/1989. Địa chỉ: 57 MĐC, phường PC, thành phố H. Là anh rể bị cáo Phan Văn R. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Trần Văn H, sinh ngày 01/12/1997. Địa chỉ: Thôn Nam Thượng, xã Phú Thượng, huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

2. Anh Tôn Thất Đ, sinh ngày 31/7/1994. Địa chỉ: Thôn NT, xã PT, huyện PV, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

3. Anh Võ Văn C, sinh ngày 14/3/1984. Địa chỉ: 269/1 BTX, phường PĐ, thành phố H. Vắng mặt.

4. Anh Nguyễn Văn M, sinh ngày 20/12/1986. Địa chỉ: 3/112 NCT, phường PH, thành phố H. Vắng mặt.

* *Người giám định:* Ông Trần Bảo Hùng, Giám định viên Trung tâm giám định pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

NHẬN THẤY:

Các bị cáo Phan Văn R, Nguyễn Văn N, Dương Văn H, Nguyễn Đình Bảo Q và Huỳnh Phan Hoàng TR bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày, ngày 01 tháng 01 năm 2017, Huỳnh Phan Hoàng TR, Phan Văn R, Nguyễn Văn N, Nguyễn Đình Bảo Q, Dương Văn H đến tại quán Beer Club Mix, địa chỉ số 01 đường NHT, phường XP, thành phố H (do anh Lê Quang V, trú tại số 01 đường CVA, thành phố H làm chủ) để uống bia và nghe nhạc. Trước khi đi, TR bỏ 01 cây dao (dạng dao bấm) thường dùng làm lồng chim vào túi áo ấm mang đi theo. TR đến quán Beer Mix trước và ngồi ở một bàn tròn về phía bên PH theo hướng quầy DJ nhìn xuống. Sau đó, R, N, H và Q đến và đứng xung quanh bàn cùng với TR. Lúc này, phía trước cách bàn R khoảng 3 mét là bàn của 03 thanh niên (nhóm bị hại) gồm có: Trần Thiên T, Tôn Thất Đ và Trần Văn H đứng nhảy và uống bia từ trước, gần đó có một bàn khoảng 10 (mười) thiếu niên đang tổ chức sinh nhật. Trong quá trình uống bia và nghe nhạc, TR cởi áo ấm đang mặc trên người ra nên làm rơi cây dao bỏ trong túi áo xuống nền, vì vậy TR nhặt dao lên bỏ trên bàn tròn. R đứng gần nhìn thấy liền cầm lấy con dao bỏ vào túi quần của mình. Một lúc sau, nhóm của R thấy Trần Thiên T được anh Võ Văn C (là nhân viên bảo vệ của quán Beer Mix) đi đến ôm lại can ngăn vì T cho rằng có người dẫm lên chân mình, vì vậy T vào lại bàn tiếp tục uống bia. Khoảng 22 giờ 15 phút thì nhóm của T thanh toán tiền đi khỏi quán và nảy sinh ý định quay lại quán Beer Mix để tìm đánh nhóm người đã dẫm lên chân T. T điều khiển xe máy Wave màu đỏ - đen chở Đ đến phía góc đường HHT nhặt

được hai đùi gỗ, T kẹp một đùi gỗ trước yên xe còn đưa cho Đ ngồi sau cầm một đùi. Huy điều khiển xe máy Exciter xanh – trắng đi một mình ở phía sau. Khoảng 22 giờ 30 phút, T chở Đ đi từ hướng đường LVL – NHT đến trước cổng quán Beer Mix thì phát hiện R đang điều khiển xe máy hiệu Suzuki RV màu trắng, mang biển kiểm soát 43H1 - 150.53 chở N đi cùng hướng. Đối diện bên kia đường là H chở Q bằng xe Wave màu xanh biển kiểm soát 75H9 – 4581 và TR một mình điều khiển xe máy hiệu Lead mang biển kiểm soát 75G1 – 103.44. Thấy vậy, T nói “Đây rồi! Đây rồi” và chạy xe đến ép sát vào phía bên trái xe máy của R để Đ ngồi trên xe cầm đùi đánh R và N nhưng không trúng. H và Q nhìn thấy vậy hô lên “Coi chừng bị đánh”. N cũng nói “Đánh con mẹ hần luôn!”. Nhóm T bỏ chạy nên R điều khiển xe máy đuổi theo. H, Q và TR cũng chạy xe máy theo sau. Đuổi được khoảng 35 mét đến ngã ba Nguyễn Hữu Thọ và Phùng Chí Kiên, R áp sát làm cho xe máy T và Đ ngã về phía bên trái sát mép đường Nguyễn Hữu Thọ còn R và N ngã về phía bên phải. Lúc này, H, Q và TR cũng vừa đuổi đến và tới đứng sát R và N. Sau khi ngã xe, T và Đ cầm hai đùi gỗ đứng cách nhóm R, N, H, Q và TR khoảng 1,1 mét. T cầm đùi gỗ đứng đối diện đánh vào người N, N đưa hai tay lên đỡ được và giật lấy đùi gỗ của T. TR thấy vậy liền xông vào ôm Đ lại và giật đùi gỗ từ tay Đ vứt xuống đường, N dùng đùi gỗ đánh mạnh vào chân T làm đùi gỗ bị gãy, Q dùng tay đánh vào lưng T, H dùng tay, chân đá liên tiếp trúng lưng, hông T, R đứng sát T dùng tay phải lấy con dao bấm ở túi quần phải nhấn nút cho lưỡi dao bật ra, hướng về phía trước đâm thẳng một nhát trúng ngực trái của T. Bị đâm trúng, T đưa hai tay ôm đầu rồi gục xuống đường H và Q thấy vậy đi tới vén áo T lên thì nhìn thấy máu từ ngực chảy xuống đường. Lúc này, H đi xe máy từ phía sau chạy tới thì bị TR dùng chân đá trúng người, còn R cầm mũ bảo hiểm đánh nên H bỏ chạy theo hướng đường Phùng Chí Kiên. Anh Võ Văn C là nhân viên bảo vệ quán Beer Mix nhìn thấy đánh nhau nên chạy đến cùng với Đ đưa Trần Thiên T đi cấp cứu tại Bệnh viện TW Huế đến ngày 04/01/2017 thì T tử vong. Gây án xong, R, N, TR, H và Q bỏ trốn khỏi hiện trường. R vứt con dao gây án tại ngã ba đường Tổ Hữu – Bà Triệu đến ngày 02/01/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế đã bắt giữ R, N và thu giữ con dao gây án. Ngày 24/7/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thừa Thiên Huế (PC45) ra quyết định khởi tố bị cáo và bắt tạm giam đối với Huỳnh Phan Hoàng TR, Dương Văn H và Nguyễn Đình Bảo Q.

- Hậu quả: Anh Trần Thiên T bị nhóm của Phan Văn R dùng dao đâm một nhát trúng ngực trái, phải đi Bệnh viện Trung ương Huế cấp cứu, đến ngày 04 tháng 01 năm 2017 thì tử vong.

Ngày 05 tháng 01 năm 2017, Trung tâm giám định pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế có Bản kết luận giám định số 06-17/TT kết luận nguyên nhân chết của Trần Thiên T:

+ Dấu hiệu chính qua giám định: suy đa phủ tạng, rối loạn đông máu do sốc giảm thể tích (do mất máu) không hồi phục trên bệnh nhân có vết thương thấu tim đã được phẫu thuật giải quyết tổn thương.

+ Nguyên nhân chết: Suy đa phủ tạng do sốc giảm thể tích (do mất máu) không hồi phục vì vết thương thấu tim.

+ Kết luận khác: Vật gây là vật sắc nhọn có một lưỡi sắc, sống dao dày, lưỡi dao rộng khoảng trên 1,6 cm. Cơ chế hình thành tổn thương: Hung khí nói trên tác động vào dưới vú trái (khoảng gian sườn VI) theo hướng từ trước ra sau, dưới lên trên chéo từ trái sang phải.

- Về khám nghiệm hiện trường và giám định dấu vết máu:

Hiện trường vụ án được xác định là ngã ba đường Nguyễn Hữu Thọ và Phùng Chí Kiên. Quá trình khám nghiệm hiện trường phát hiện: trên mặt đường tại vị trí cách lề đường phía tây 2,1 mét về hướng đông cách cột đèn số 4 về phía bắc 6,5 mét có vùng chát màu đỏ, đường kính 30 cm.

Ngày 05/01/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế ra quyết định trưng cầu số 54/QĐ trưng cầu phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế giám định dấu vết máu ghi thu tại hiện trường vụ án và hung khí (cây dao bấm). Ngày 13/01/2017, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế có bản kết luận giám định số 03/GĐ kết luận:

+ Chất màu nâu đỏ ghi thu tại hiện trường (ký hiệu M1) gửi giám định là nhóm máu AB.

+ Mẫu máu lỏng ghi thu của nạn nhân Trần Thiên T gửi giám định thuộc nhóm máu AB.

- Về nhận dạng:

Đã T hành cho hai bị cáo Phan Văn R và Huỳnh Phan Hoàng TR nhận dạng hung khí (cây dao bấm) cầm trước, trong và sau khi gây án. Hai bị cáo đã khẳng định dao bấm chính là hung khí mà Phan Văn R sử dụng đâm Trần Thiên T chết.

- Về kết quả thực nghiệm điều tra:

Ngày 18/7/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thừa Thiên Huế đã cho 02 bị cáo Phan Văn R và Nguyễn Văn N cùng các đối tượng tham gia: Huỳnh Phan Hoàng TR và Nguyễn Đình Bảo Q thực nghiệm lại hành vi phạm tội. Tại hiện trường vụ án, các bị cáo Phan Văn R và Nguyễn Văn N cùng TR và Q đã thực hiện tái diễn hành vi phạm tội. Hành động phạm tội theo diễn tả của R, N, TR và Q là phù hợp với lời khai mà các bị cáo R, N và TR, Q đã khai nhận, phù hợp với lời khai nhân chứng và dấu vết để lại trên tử thi Trần Thiên T cũng như hung khí gây án.

- Vật chứng vụ án đã thu giữ:

+ 01 (một) cây dao bấm bằng kim loại, màu trắng – đen. Lưỡi dao dài 8,5cm, cán dao dài 10,5 cm và được ốp nhựa màu đen.

+ 01 (một) đùi gỗ kích thước 3x1,5cm, dài 80cm. Phía ngoài được bọc ni lông màu trắng quảng cáo màu trắng – tím.

+ 01 (một) đùi gỗ kích thước 3x1,5cm, dài 80cm, bị gãy. Phía ngoài được bọc ni lông màu trắng quảng cáo màu trắng – tím – đỏ.

- Về trách nhiệm dân sự:

Bà Nguyễn Thị B sinh năm 1965 (là mẹ đẻ của Trần Thiên T) đã có đơn yêu cầu bồi thường thiệt hại tổng cộng 186.281.685 đồng (một trăm tám sáu triệu, hai trăm

tám một nghìn, sáu trăm tám lăm đồng). Tại buổi làm việc ngày 02/8/2017 đại diện gia đình các bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả với số tiền như sau:

+ Đại diện gia đình bị cáo Phan Văn R đã tự nguyện bồi thường 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng).

+ Đại diện gia đình bị cáo Huỳnh Phan Hoàng TR đã tự nguyện bồi thường 35.000.000 đồng (ba mươi lăm triệu đồng).

+ Đại diện gia đình bị cáo Nguyễn Đình Bảo Q đã tự nguyện bồi thường 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

+ Đại diện gia đình bị cáo Nguyễn Văn N đã tự nguyện bồi thường 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

+ Đại diện gia đình bị cáo Dương Văn H đã tự nguyện bồi thường 5.000.000 đồng (năm triệu đồng).

Tổng cộng: 125.000.000 đồng (một trăm hai mươi lăm triệu đồng).

Số tiền còn lại đề nghị Tòa án xét xử theo quy định pháp luật, khi nào có quyết định của Tòa án về mức đền bù các bên sẽ tiếp tục thi hành. Đại diện hợp pháp của bị hại bãi nại, có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 18/QĐ-KSĐT ngày 19/10/2017, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố các bị cáo Phan Văn R, Nguyễn Văn N, Dương Văn H, Nguyễn Đình Bảo Q và Huỳnh Phan Hoàng TR về tội “Giết người”, theo quy định tại khoản 2 Điều 93 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế giữ nguyên quan điểm của cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 2 Điều 93; Điểm b, đ, p Khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự đối với tất cả các bị cáo; áp dụng thêm Điều 47 của Bộ luật Hình sự đối với Huỳnh Phan Hoàng TR, đề nghị xử phạt:

- Bị cáo Phan Văn R từ 8 năm 6 tháng đến 9 năm tù.
- Bị cáo Nguyễn Văn N từ 7 năm 6 tháng đến 8 năm tù.
- Bị cáo Dương Văn H từ 7 năm đến 7 năm 6 tháng tù.
- Bị cáo Nguyễn Đình Bảo Q từ 7 năm đến 7 năm 6 tháng tù.
- Bị cáo Huỳnh Phan Hoàng TR từ 5 đến 6 năm tù.

Về xử lý vật chứng trong vụ án:

Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật tố tụng Hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ hung khí mà các bị cáo dùng để gây án Cơ quan điều tra đã thu giữ trong quá trình điều tra vụ án gồm:

+ 01 (một) cây dao bấm bằng kim loại, màu trắng – đen. Lưỡi dao dài 8,5cm, cán dao dài 10,5 cm và được ốp nhựa màu đen.

+ 01 (một) dùi gỗ kích thước 3x1,5cm, dài 80cm. Phía ngoài được bọc ni lông màu trắng quảng cáo màu trắng – tím.

+ 01 (một) đùi gỗ kích thước 3x1,5cm, dài 80cm, bị gãy. Phía ngoài được bọc ni lông màu trắng quảng cáo màu trắng – tím – đỏ.

Về trách nhiệm dân sự: Cần buộc các bị cáo liên đới bồi thường số tiền còn lại mà đại diện hợp pháp của người bị hại yêu cầu.

Các luật sư bào chữa cho các bị cáo đều nhất trí các bị cáo đều phạm tội Giết người theo điều, khoản mà Cáo trạng đã truy tố. Đề nghị cho cả 5 bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại; phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân; đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo được quy định tại các điểm b, đ, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn N đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ cha bị cáo là người có công với nước cho bị cáo Nguyễn Văn N. Người bào chữa cho bị cáo Huỳnh Phan Hoàng TR đề nghị xem xét tình tiết bị cáo TR ôm anh Đ lại nhằm mục đích can ngăn, làm giảm bớt tác hại của tội phạm và áp dụng thêm Điều 47 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

XÉT THẤY

Tại phiên tòa tất cả các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của các bị cáo là thống nhất với nhau và phù hợp với các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ nên đã có đủ cơ sở kết luận:

Vào tối ngày 01/01/2017, nhóm Trần Thiên T, Tôn Thất Đ và Trần Văn H đến quán Beer Club Mix số 01 đường NHT để chơi. Trong khi uống bia, nhảy và nghe nhạc T cho rằng có người dẫm vào chân mình nên T đã gây gỗ với các bàn trong quán nhưng được anh Võ Văn C (là nhân viên bảo vệ của quán) đi đến ôm T can ngăn. Sau đó, nhóm của T thanh toán tiền ra về. Khi ra khỏi quán, T nảy sinh ý định trở lại quán tìm nhóm thanh niên đã dẫm lên chân mình để đánh, nên T chở Đ tìm kiếm và nhặt được hai đùi gỗ, T cầm một đùi kẹp trước xe còn đưa cho Đ ngồi sau cầm một đùi, H chạy xe mô tô theo sau. Khoảng 22 giờ 30 phút, nhóm T, Đ và H từ hướng đường Lê Viết Lượng - Nguyễn Hữu Thọ đến trước cổng quán Beer Mix thì phát hiện nhóm của Phan Văn R, Nguyễn Văn N, Dương Văn H, Nguyễn Đình Bảo Q và Huỳnh Phan Hoàng TR đi trên ba xe mô tô từ quán Bar ra về. Thấy vậy, T nói: “Đây rồi! Đây rồi” và chạy xe đến ép sát vào phía bên trái xe của R để Đ ngồi trên xe cầm đùi đánh R và N nhưng không trúng. T chở Đ bỏ chạy nên R điều khiển xe đuổi theo. H, Q và TR cũng chạy xe mô tô theo sau, đến ngã ba Nguyễn Hữu Thọ và Phùng Chí Kiên, R áp sát làm cho xe T và Đ ngã về phía bên trái sát mép đường Nguyễn Hữu Thọ còn R và N ngã về phía bên phải. T và Đ đứng dậy cầm hai đùi gỗ xâu ầu, đánh nhau với nhóm của R. R đứng sát T và dùng tay phải lấy con dao bấm ở túi quần phải nhấn nút cho lưỡi dao bật ra, hướng về phía trước đâm thẳng một nhát trúng ngực trái của T, T đưa hai tay ôm đầu rồi gục xuống đường, sau đó được mọi người đưa đi Bệnh viện Trung ương Huế cấp cứu, đến ngày 04/01/2017 thì tử vong.

Với hành vi và hậu quả nêu trên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố các bị cáo Phan Văn R, Nguyễn Văn N, Dương Văn H, Nguyễn Đình Bảo Q và Huỳnh Phan Hoàng TR về tội “Giết người”, theo quy định tại khoản 2 Điều 93 Bộ luật Hình sự, là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo, thấy rằng:

Đây là vụ án có đồng phạm. Các bị cáo Phan Văn R, Nguyễn Văn N, Dương Văn H, Nguyễn Đình Bảo Q và Huỳnh Phan Hoàng TR đều là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc xâm phạm tính mạng, sức khỏe của người khác sẽ bị pháp luật trừng trị nghiêm khắc nhưng các bị cáo vẫn thực hiện. Hành vi phạm tội của các bị cáo thể hiện sự xem thường pháp luật và Đ đức xã hội, không những đã tước đoạt quyền được sống của người bị hại, đây là quyền bất khả xâm phạm được pháp luật bảo hộ; gây đau thương tang tóc cho gia đình người bị hại mà còn làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần phải xét xử các bị cáo thật nghiêm mới đảm bảo tác dụng giáo dục bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung.

Trong vụ án này, Phan Văn R là người trực tiếp thực hiện hành vi dùng dao tước đoạt mạng sống của người khác, bị cáo nhận thức rõ hành vi dùng dao nhọn đâm vào ngực anh T là nguy hiểm đến tính mạng, chắc chắn sẽ gây ra cái chết cho anh T và sẽ bị pháp luật trừng trị nghiêm khắc, thế nhưng bị cáo vẫn thực hiện, điều đó chứng tỏ rằng bị cáo rất xem thường pháp luật, xem thường sức khỏe, tính mạng của người khác nên Phan Văn R là người chịu trách nhiệm chính trong vụ án. Bị cáo có nhân thân xấu, từng bị xử phạt 02 năm tù về hành vi cố ý gây thương tích nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện để trở thành công dân tốt mà tiếp tục phạm tội, do đó cần phải xử lý thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Đối với các bị cáo Nguyễn Văn N, Dương Văn H, Nguyễn Đình Bảo Q là người đã trực tiếp dùng chân, tay nắm, đá, dùng đùi gối đánh vào người T, tạo điều kiện cho R dùng dao đâm anh T tử vong. Do đó, các bị cáo phải chịu trách nhiệm thứ hai sau bị cáo R.

Đối với bị cáo Huỳnh Phan Hoàng TR, tuy không trực tiếp tham gia đánh anh T nhưng TR đã ôm anh Đ để ngăn cản anh Đ, tạo điều kiện để các bị cáo khác đánh anh T tử vong nên phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi phạm tội đã gây ra với vai trò của mình. Không có căn cứ để xác định bị cáo TR có hành vi ngăn chặn, làm giảm bớt thiệt hại của tội phạm như người bào chữa cho bị cáo đề nghị.

Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tất cả các bị cáo đều thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Các bị cáo cũng đã tác động gia đình bồi thường phần lớn thiệt hại cho đại diện hợp pháp của người bị hại. Tại phiên tòa các bị cáo đều tự nguyện bồi thường hết phần chi phí thiệt hại còn lại cho đại diện hợp pháp của người bị hại nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Các bị cáo phạm tội có tính chất bột phát, không có dự mưu, tính toán từ trước và phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân nên được

áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa đại diện hợp pháp của người bị hại đề nghị giảm hình phạt cho tất cả các bị cáo nên cần áp dụng khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho các bị cáo. Bị cáo Nguyễn Văn N có bố tham gia cách mạng, được tặng thưởng huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng nhì, nên được áp dụng khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Huỳnh Phan Hoàng TR có nhân thân tốt, trước đây chưa vi phạm gì, có vai trò thấp trong vụ án, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội không cao, thái độ khai báo thành khẩn, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên cần xem xét áp dụng thêm Điều 47 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo dưới mức thấp của khung hình phạt.

Trong vụ án này, Tôn Thất Đ cùng Trần Thiên T đã có hành vi dùng đui gỗ đánh nhóm của Phan Văn R. Tuy nhiên, Đ đã bị Huỳnh Phan Hoàng TR ôm lại tước đoạt đui gỗ trên tay nên Đ chưa gây thương tích cho ai. Vì vậy, không xem xét xử lý trong vụ án này.

- Về trách nhiệm dân sự:

Bà Nguyễn Thị B sinh năm 1965 (là mẹ đẻ của Trần Thiên T) đã có đơn yêu cầu bồi thường thiệt hại, tổng cộng 186.281.685 đồng (một trăm tám sáu triệu, hai trăm tám một nghìn, sáu trăm tám lăm đồng), cụ thể:

- Tiền chi phí điều trị tại Bệnh viện: 110.281.685 đồng.
- Tiền chi phí mai táng: 50.000.000 đồng.
- Tiền bồi thường tổn thất về tinh thần cho bà B: 26.000.000 đồng.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo và đại diện gia đình các bị cáo đã đồng ý tự nguyện bồi thường toàn bộ số tiền 186.281.685 đồng theo yêu cầu của bà Nguyễn Thị B. Hội đồng xét xử thấy rằng: Hậu quả anh T chết chủ yếu là do bị cáo R gây ra, các bị cáo Nguyễn Văn N, Dương Văn H, Nguyễn Đình Bảo Q là đồng phạm với vai trò giúp sức tích cực, bị cáo Huỳnh Phan Hoàng TR giữ vai trò đồng phạm thứ yếu. Do đó, cần buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường cho đại diện gia đình người bị hại số tiền 186.281.685 đồng, theo phần bị cáo Phan Văn R 30%, các bị cáo Nguyễn Văn N, Dương Văn H, Nguyễn Đình Bảo Q mỗi bị cáo 20% và bị cáo Huỳnh Phan Hoàng TR 10% tổng số thiệt hại, cụ thể:

- Bị cáo Phan Văn R phải bồi thường $186.281.685đ \times 30\% = 55.884.000đ$.

Đại diện gia đình bị cáo Phan Văn R đã tự nguyện bồi thường 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng), số tiền bị cáo còn phải bồi thường 5.884.000đ.

- Các bị cáo Nguyễn Văn N, Dương Văn H, Nguyễn Đình Bảo Q mỗi bị cáo phải bồi thường $186.281.685đ \times 20\% = 37.256.000đ$.

Đại diện gia đình bị cáo Nguyễn Đình Bảo Q đã tự nguyện bồi thường 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng), số tiền bị cáo Nguyễn Đình Bảo Q còn phải bồi thường 7.256.000đ.

Đại diện gia đình bị cáo Nguyễn Văn N đã tự nguyện bồi thường 10.000.000 đồng (mười triệu đồng), số tiền bị cáo Nguyễn Văn N còn phải bồi thường 27.256.000đồng.

Đại diện gia đình bị cáo Dương Văn H đã tự nguyện bồi thường 5.000.000 đồng (năm triệu đồng), số tiền bị cáo Dương Văn H còn phải bồi thường 32.256.000đồng.

- Bị cáo Huỳnh Phan Hoàng TR phải bồi thường $186.281.685 \text{ đồng} \times 10\% = 18.629.000\text{đồng}$.

Đại diện gia đình bị cáo Huỳnh Phan Hoàng TR đã tự nguyện bồi thường 35.000.000 đồng (ba mươi lăm triệu đồng), số tiền bị cáo Huỳnh Phan Hoàng TR được trả lại 16.371.000đồng.

Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 (một) cây dao bấm bằng kim loại, màu trắng – đen, lưỡi dao dài 8,5cm, cán dao dài 10,5 cm và được ốp nhựa màu đen; 01 (một) đui gỗ kích thước 3x1,5cm, dài 80cm, phía ngoài được bọc ni lông màu trắng quảng cáo màu trắng - tím; 01 (một) đui gỗ kích thước 3x1,5cm, dài 80cm, bị gãy, phía ngoài được bọc ni lông màu trắng quảng cáo màu trắng - tím - đỏ. Đây đều là công cụ để các bị cáo gây án, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Các vật chứng nêu trên hiện đang tạm giữ tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Thừa Thiên Huế theo Quyết định chuyển vật chứng số 13/QĐ/KSĐT ngày 19/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Phan Văn R, Nguyễn Văn N, Dương Văn H, Nguyễn Đình Bảo Q và Huỳnh Phan Hoàng TR phải chịu theo quy định của pháp luật.

Án phí dân sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu trên số tiền còn phải bồi thường, cụ thể:

- Bị cáo Phan Văn R phải chịu 300.000 đồng.
- Bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu $27.256.000\text{đồng} \times 5\% = 1.363.000\text{đồng}$.
- Bị cáo Nguyễn Đình Bảo Q phải chịu $7.256.000\text{đồng} \times 5\% = 363.000\text{đồng}$.
- Bị cáo Dương Văn H phải chịu $32.256.000\text{đồng} \times 5\% = 1.613.000\text{đồng}$.
- Bị cáo Huỳnh Phan Hoàng TR không phải chịu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Phan Văn R, Nguyễn Văn N, Dương Văn H, Nguyễn Đình Bảo Q và Huỳnh Phan Hoàng TR đều phạm tội “Giết người”.

Áp dụng khoản 2 Điều 93; các điểm b, đ, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; áp dụng thêm Điều 47 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Huỳnh Phan Hoàng TR;

Xử phạt:

- Bị cáo Phan Văn R 8 (tám) năm 6 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 02/01/2017.

- Bị cáo Nguyễn Văn N 7 (B) năm 3 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 02/01/2017.

- Bị cáo Dương Văn H 7 (B) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 25/7/2017.

- Bị cáo Nguyễn Đình Bảo Q 7 (B) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 25/7/2017.

- Bị cáo Huỳnh Phan Hoàng TR 5 (năm) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 25/7/2017.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự; Điều 587; Điều 590; Điều 591 Bộ luật Dân sự;

Buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường cho đại diện gia đình người bị hại số tiền 186.281.685 đồng, theo phần bị cáo Phan Văn R 30%, các bị cáo Nguyễn Văn N, Dương Văn H, Nguyễn Đình Bảo Q mỗi bị cáo 20% và bị cáo Huỳnh Phan Hoàng TR 10% tổng số thiệt hại, cụ thể:

- Bị cáo Phan Văn R phải bồi thường $186.281.685 \times 30\% = 55.884.000$ đồng.

Đại diện gia đình bị cáo Phan Văn R đã tự nguyện bồi thường 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng), số tiền bị cáo còn phải bồi thường 5.884.000 đồng.

- Các bị cáo Nguyễn Văn N, Dương Văn H, Nguyễn Đình Bảo Q mỗi bị cáo phải bồi thường $186.281.685 \times 20\% = 37.256.000$ đồng.

Đại diện gia đình bị cáo Nguyễn Đình Bảo Q đã tự nguyện bồi thường 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng), số tiền bị cáo Nguyễn Đình Bảo Q còn phải bồi thường 7.256.000 đồng.

Đại diện gia đình bị cáo Nguyễn Văn N đã tự nguyện bồi thường 10.000.000 đồng (mười triệu đồng), số tiền bị cáo Nguyễn Văn N còn phải bồi thường 27.256.000 đồng.

Đại diện gia đình bị cáo Dương Văn H đã tự nguyện bồi thường 5.000.000 đồng (năm triệu đồng), số tiền bị cáo Dương Văn H còn phải bồi thường 32.256.000 đồng.

- Bị cáo Huỳnh Phan Hoàng TR phải bồi thường $186.281.685 \times 10\% = 18.629.000$ đồng.

Đại diện gia đình bị cáo Huỳnh Phan Hoàng TR đã tự nguyện bồi thường 35.000.000 đồng (ba mươi lăm triệu đồng), số tiền bị cáo Huỳnh Phan Hoàng TR được trả lại 16.371.000 đồng.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

- *Tịch thu tiêu hủy:*

+ 01 (một) cây dao bấm bằng kim loại, màu trắng – đen. Lưỡi dao dài 8,5cm, cán dao dài 10,5 cm và được ốp nhựa màu đen.

+ 01 (một) đuôi gỗ kích thước 3x1,5cm, dài 80cm. Phía ngoài được bọc ni lông màu trắng quảng cáo màu trắng – tím.

+ 01 (một) đuôi gỗ kích thước 3x1,5cm, dài 80cm, bị gãy. Phía ngoài được bọc ni lông màu trắng quảng cáo màu trắng – tím – đỏ.

Các vật chứng nêu trên hiện đang tạm giữ tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Thừa Thiên Huế theo Quyết định chuyển vật chứng số 13/QĐ/KSĐT ngày 19/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

3. Về án phí: Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Phan Văn R, Nguyễn Văn N, Dương Văn H, Nguyễn Đình Bảo Q và Huỳnh Phan Hoàng TR mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Án phí dân sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu trên số tiền còn phải bồi thường, cụ thể: - Bị cáo Phan Văn R pH chịu 300.000 đồng.

- Bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu $27.256.000 \text{ đồng} \times 5\% = 1.363.000 \text{ đồng}$.

- Bị cáo Nguyễn Đình Bảo Q phải chịu $7.256.000 \text{ đồng} \times 5\% = 363.000 \text{ đồng}$.

- Bị cáo Dương Văn H phải chịu $32.256.000 \text{ đồng} \times 5\% = 1.613.000 \text{ đồng}$.

- Bị cáo Huỳnh Phan Hoàng TR không phải chịu.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chưa thi hành các khoản tiền nói trên thì hàng tháng bên phải thi hành án còn pH chịu thêm một khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất do hai bên thỏa thuận nhưng không được vượt quá 20%/năm; nếu không có thỏa thuận thì theo mức lãi suất 10%/năm tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật Thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án sơ thẩm xét xử công khai báo cho các bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*** Nơi nhân:**

- TANDCC tại Đà Nẵng;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh TT Huế;
- Phòng PV27 CA tỉnh;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Các bị cáo; đại diện HP của bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HSVA; THS, Lưu trữ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh Lộc

